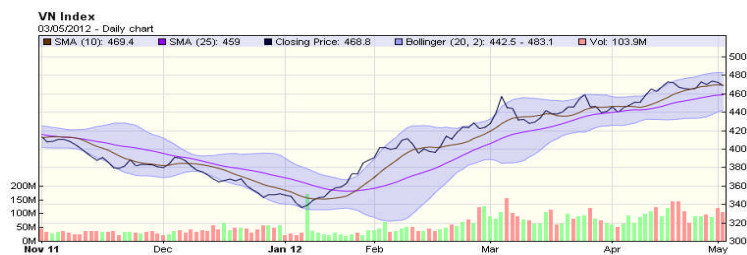


## HOSE



|                       |                         |
|-----------------------|-------------------------|
| <b>VN-Index giảm</b>  | <b>: 3.66 điểm</b>      |
| Đóng cửa (03/05/2012) | <b>: 468.8</b>          |
| Đóng cửa phiên trước  | <b>: 472.46</b>         |
| Tăng/Giảm (điểm)      | <b>: -3.66 (-0.77%)</b> |

| Ngày           | 24/04        | 25/04        | 26/04        | 02/05        | 03/05           |
|----------------|--------------|--------------|--------------|--------------|-----------------|
| Index          | 465.65       | 472.87       | 470.21       | 472.46       | <b>468.8</b>    |
| Thay đổi       | <b>+0.48</b> | <b>+7.22</b> | <b>-2.66</b> | <b>+2.25</b> | <b>-3.66</b>    |
| KLGD (tr.cp)   | 88.33        | 88.08        | 96.32        | 118.28       | <b>103.89</b>   |
| GTGD (tỷ đồng) | 1,355.42     | 1,298.37     | 1,749.82     | 1,775.21     | <b>1,572.42</b> |

### Nhận định sàn HOSE

Thị trường chứng khoán tiếp tục thiếu thông tin hỗ trợ nên số lượng chứng khoán giảm giá chiếm áp đảo trong đó hàng loạt mã vốn hóa lớn đồng loạt giảm điển hình như ngành khai khoáng bị bán ra khá mạnh. Như vậy, nếu không có những đột biến mới về thông tin vĩ mô thì nhiều khả năng thị trường sẽ tiếp tục mất điểm trong phiên ngày mai.

### Nhận định kỹ thuật

Một nến Candlestick xanh rỗng tạo khoảng cách (GAP) so với nến phát tín hiệu tạo đáy trước đó, tín hiệu Volume tiếp tục đà tăng sau khi suy giảm mạnh cho thấy một chu kỳ gia tăng trên Volume đang được hình thành cùng xu thế tiếp tục tăng điểm của chỉ số Vn-Index, chỉ báo Stochastic Oscillator đã xác nhận tín hiệu phục hồi trở lại, các tín hiệu trên đồ thị kỹ thuật đang cho thấy chỉ số Vn-Index sẽ tiếp tục tăng điểm vượt đỉnh cũ 478,87 trong ngắn hạn, rủi ro xuất hiện khi chỉ báo xung lực thị trường RSI đi lên vùng quá mua (vùng 70).



Đồ thị ngày chỉ số VN-Index

## HNX



|                       |                         |
|-----------------------|-------------------------|
| <b>HNX-Index tăng</b> | <b>: 0.34 điểm</b>      |
| Đóng cửa (03/05/2012) | <b>: 79.69</b>          |
| Đóng cửa phiên trước  | <b>: 79.35</b>          |
| Tăng/Giảm (điểm)      | <b>: +0.34 (+0.43%)</b> |

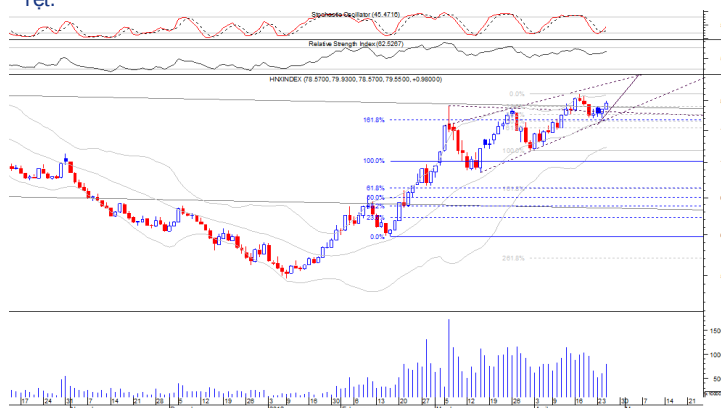
| Ngày           | 24/04        | 25/04        | 26/04        | 02/05        | 03/05         |
|----------------|--------------|--------------|--------------|--------------|---------------|
| Index          | 78.57        | 79.55        | 78.74        | 79.35        | <b>79.69</b>  |
| Thay đổi       | <b>+0.76</b> | <b>+0.98</b> | <b>-0.81</b> | <b>+0.61</b> | <b>+0.34</b>  |
| KLGD (tr.cp)   | 67.10        | 85.12        | 75.04        | 88.99        | <b>94.41</b>  |
| GTGD (tỷ đồng) | 733.11       | 846.88       | 776.66       | 928.87       | <b>938.48</b> |

### Nhận định sàn HNX

Tiếp đà tăng điểm phiên liền trước, dòng tiền nhà đầu tư tiếp tục được đưa vào sàn Hà Nội. Với lực cầu gia tăng mạnh, thị trường nhanh chóng khởi sắc, số lượng cổ phiếu tăng giá chiếm đa số, đặc biệt là nhóm cổ phiếu đầu cơ. Dự đoán phiên giao dịch ngày mai, HNX-Index có thể đi ngang trong biên độ hẹp.

### Nhận định kỹ thuật

Nến candlestick xanh rỗng có bóng nến trên ngắn thể hiện tín hiệu tăng chưa thực sự mạnh nhưng cũng đã xác nhận xu hướng tăng tiếp tục hình thành và tiếp diễn khi kết hợp với những tín hiệu từ chỉ báo Stochastic Oscillator đã tăng trở lại khi về tới vùng tín hiệu mua, đồng thời Volume cải thiện tăng lên sau giai đoạn điều chỉnh và dải Bollinger Bands có tín hiệu phân kỳ trở lại hướng lên trên. Trong ngắn hạn, chỉ số Hnx-Index sẽ tiếp tục tăng điểm, rủi ro xuất hiện khi chỉ báo xung lực thị trường RSI tăng lên vùng quá bán mà chưa có sự cải thiện về Volume rõ rệt.



Đồ thị ngày chỉ số HNX-Index

5 cổ phiếu có giá tăng nhiều nhất

| Mã  | Giá ĐK | Giá CK | Thay đổi | % |
|-----|--------|--------|----------|---|
| CLW | 12     | 12.6   | 0.6      | 5 |
| FDC | 24     | 25.2   | 1.2      | 5 |
| KSB | 28     | 29.4   | 1.4      | 5 |
| MDG | 6      | 6.3    | 0.3      | 5 |
| RAL | 32     | 33.6   | 1.6      | 5 |

5 cổ phiếu có giá giảm nhiều nhất

| Mã  | Giá ĐK | Giá CK | Thay đổi | %     |
|-----|--------|--------|----------|-------|
| IJC | 13.9   | 12.8   | -1.1     | -7.91 |
| CLG | 14.2   | 13.5   | -0.7     | -4.93 |
| PAC | 22.4   | 21.3   | -1.1     | -4.91 |
| STG | 20.5   | 19.5   | -1       | -4.88 |
| OGC | 16.5   | 15.7   | -0.8     | -4.85 |

5 cổ phiếu có KL khớp lệnh nhiều nhất

| Mã  | Thay đổi | %     | KLGD      |
|-----|----------|-------|-----------|
| VNE | 0.3      | 4.05  | 5,994,340 |
| SAM | -0.1     | -1.08 | 3,562,380 |
| ITA | -0.1     | -1.1  | 2,840,430 |
| KSS | 0.5      | 3.91  | 2,703,210 |
| SSI | 0.5      | 2.25  | 2,605,100 |

THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

| Chỉ số    | Đóng cửa  | Thay đổi | % Thay đổi |
|-----------|-----------|----------|------------|
| D. Jones  | 13,268.57 | -10.75   | -0.08%     |
| S&P 500   | 1,402.31  | -3.51    | -0.25%     |
| FTSE 100  | 5,776.25  | +18.14   | +0.32%     |
| DAX       | 6,753.19  | +42.42   | +0.63%     |
| CSI 300   | 2,691.52  | +8.03    | +0.30%     |
| Nikkei225 | 9,380.25  | +29.30   | +0.31%     |
| Hangseng  | 21,249.53 | -59.55   | -0.28%     |
| FSTE      | 3,005.23  | -0.91    | -0.03%     |

5 cổ phiếu có giá tăng nhiều nhất

| Mã  | Giá ĐK | Giá CK | Thay đổi | %    |
|-----|--------|--------|----------|------|
| VDL | 34.3   | 36.7   | 2.4      | 7    |
| POT | 11.5   | 12.3   | 0.8      | 6.96 |
| SGH | 56     | 59.9   | 3.9      | 6.96 |
| DNY | 11.6   | 12.4   | 0.8      | 6.9  |
| KHL | 5.8    | 6.2    | 0.4      | 6.9  |

5 cổ phiếu có giá giảm nhiều nhất

| Mã  | Giá ĐK | Giá CK | Thay đổi | %     |
|-----|--------|--------|----------|-------|
| VE9 | 11.5   | 10.7   | -0.8     | -6.96 |
| TAS | 7.2    | 6.7    | -0.5     | -6.94 |
| LDP | 29     | 27     | -2       | -6.9  |
| DL1 | 11.7   | 10.9   | -0.8     | -6.84 |
| CSC | 14.8   | 13.8   | -1       | -6.76 |

5 cổ phiếu có KL khớp lệnh nhiều nhất

| Mã  | Thay đổi | %     | KLGD       |
|-----|----------|-------|------------|
| HBB | -0.4     | -5.97 | 14,505,200 |
| PVX | -0.1     | -0.88 | 5,410,900  |
| VND | 0.6      | 4.8   | 4,844,100  |
| SCR | 1        | 6.58  | 4,334,900  |
| SHB | -0.4     | -3.7  | 4,331,600  |

TIN VẤN

Chốt phiên 2/5, giá vàng giao ngay giảm 0,5% xuống 1.653,9 USD/ounce, giá vàng giao tháng 6 giảm 8,4 USD còn 1.654 USD/ounce.

Theo số liệu Ngân hàng Nhà nước mới công bố, mức lãi suất liên ngân hàng cao nhất đang là 18,48% với kỳ hạn 12 tháng.

Các nhà hoạch định chính sách châu Á dự kiến tăng dự trữ ngoại tệ ở mức 120 tỷ USD trong nỗ lực tạo lá chắn bảo vệ khu vực trước cú sốc tài chính toàn cầu.

Chỉ số PMI tháng 4 giảm từ 47,7 hồi tháng 3 xuống 45,9 – thấp hơn so với mức dự báo 47,7 được đưa ra trước đó và là mức thấp nhất kể từ tháng 6 năm 2009.

Tỷ lệ thất nghiệp của Đức trong tháng 4 bất ngờ tăng sau 6 tháng trước tình hình tăng trưởng kinh tế bị chậm lại bởi cuộc khủng hoảng nợ nước ngoài.